

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Số: 16 /2017/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 30 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Sửa đổi Điều c Khoản 9 Điều 1 Quyết định số 54/2015/QĐ-UBND
ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh
Tây Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thuế tài nguyên ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Sửa đổi; bổ sung một số điều của các Luật về thuế ngày 26 tháng 11 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 50/2010/NĐ-CP, ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP, ngày 28 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 12/2015/NĐ-CP, ngày 12 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế;

Căn cứ Thông tư số 152/2015/TT-BTC, ngày 02 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về Thuế tài nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 50/TTr-STC ngày 12 tháng 5 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi Điều c Khoản 9 Điều 1 Quyết định số 54/2015/QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh Ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, cụ thể như sau:

Số TT	Loại khoáng sản	Đơn vị tính	Giá tính thuế (đồng)
9	Nước thiên nhiên		
c	Nước khoáng	m ³	700.000

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Công thương, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 09 tháng 6 năm 2017./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KTVB-Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy
- TT.HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Như Điều 2;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VP.UBND tỉnh.

30.



Dương Văn Thắng